

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA),

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả Hiệp định EVFTA và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Hiệp định EVFTA.
- Nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh hiểu về tầm quan trọng và sự tác động của Hiệp định EVFTA đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai Hiệp định EVFTA; tạo cơ sở để các cấp, các ngành, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Hiệp định EVFTA phù hợp với tình hình thực tế.

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phải có sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên giữa các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân.
- Thực hiện hiệu quả việc phổ biến thông tin chính sách và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai Hiệp định EVFTA. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Tận dụng tốt các cơ hội về mở rộng thị trường khi triển khai Hiệp định.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

- 1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước tham gia Hiệp định**

- Tăng cường phổ biến về EVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả EVFTA.

- Thiết lập và củng cố mạng lưới đầu mối thông tin về EVFTA trên địa bàn tỉnh để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

- Chú trọng đào tạo, tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như: Thuế, đầu tư, thương mại, dịch vụ, hải quan, môi trường, sở hữu trí tuệ... và cho doanh nghiệp về các quy định và cam kết cụ thể có liên quan đến Hiệp định EVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, đảm bảo các doanh nghiệp cũng như các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định EVFTA.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động kiến nghị các cơ quan Trung ương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiệp định EVFTA.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật. Đăng tải công khai, chính xác nội dung các văn bản, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân trong quá trình tìm hiểu và áp dụng vào hoạt động điều hành, sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

- Nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, các điều ước về thương mại quốc tế, trước hết là cho cán bộ chủ chốt các ngành và chính quyền các cấp, doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng, đội ngũ luật sư và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh và các cơ quan đầu mối phụ trách lĩnh vực hội nhập quốc tế trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho bộ phận, cá nhân phụ trách việc thực thi Hiệp định EVFTA tại các sở, ngành, địa phương để nâng cao công tác phối hợp đảm bảo việc thực thi Hiệp định được hiệu quả, đầy đủ.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh. Đồng thời nâng cao các chỉ số chất lượng quản trị và dịch vụ hành chính công để đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, hấp dẫn và thuận lợi cho các thành phần kinh tế; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh đảm bảo phù hợp với lộ trình cam kết của Hiệp định EVFTA.

- Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Xây dựng chính sách phát triển công nghiệp phải đảm bảo sự gắn kết giữa phát triển công nghiệp với thương mại, thúc đẩy công nghiệp hoá - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, gắn sản xuất với thị trường. Đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại trong chế biến nâng cao giá trị sản phẩm; ưu tiên đầu tư phát triển công nghiệp chế biến tinh, chế biến sâu; áp dụng tiêu chuẩn, chất lượng quốc tế vào quá trình quản lý và sản xuất, kinh doanh hàng hóa. Tổ chức triển khai có hiệu quả Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

- Cơ cấu lại ngành Nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới. Đồng thời phát triển kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường. Phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị, tạo sản phẩm chất lượng cao có giá trị xuất khẩu. Gắn hoạt động kinh tế của các làng nghề với hoạt động dịch vụ du lịch và bảo tồn phát triển văn hóa truyền thống; xây dựng thương hiệu, đăng ký quy tắc xuất xứ hàng hóa, đảm bảo các yêu cầu về bằng sáng chế, nhãn hiệu, bản quyền, bí mật thương mại, các hình thức khác của quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm nông nghiệp của địa phương đảm bảo nội dung cam kết của hiệp định quốc tế.

- Tiếp tục xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, hợp tác xã phù hợp với các cam kết quốc tế. Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, có lồng ghép nội dung của Đề án "Nghiên cứu khả năng tích ứng giữa hệ thống cảng biển và dịch vụ logistics tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với năng lực sản xuất, xuất khẩu hàng hóa của vùng, khu kinh tế và tiềm năng tiêu thụ hàng hóa của vùng, khu kinh tế và tiềm năng tiêu thụ hàng nhập khẩu của các điểm đến tiêu dùng".

- Thông qua các hoạt động trao đổi đoàn các cấp, nhằm củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác, tạo thuận lợi cho chiến lược phát triển kinh tế

- xã hội của tỉnh; chú trọng sự hợp tác về kinh tế, thương mại, đầu tư, lao động, khoa học - công nghệ; đàm phán, ký kết các điều ước, thỏa thuận quốc tế với các nước, các tổ chức quốc tế, nhằm tạo điều kiện cho tỉnh trong quan hệ hợp tác kinh tế.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

- Củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn. Phối hợp, chỉ đạo công đoàn các cấp tổ chức triển khai giới thiệu về hiệp định EVFTA đến người lao động. Tập huấn, bồi dưỡng, thông tin về Bộ Luật Lao động sửa đổi năm 2019, Luật Công đoàn... đối với các tổ chức công đoàn, các tổ chức của người lao động tại cơ sở của các doanh nghiệp.

- Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của Người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định; đồng thời tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chính sách về trợ giúp xã hội cho các nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương của quá trình triển khai các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ. Thực hiện nghiêm, đầy đủ các chính sách đối với người lao động, người có công và đối tượng bảo trợ xã hội.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh, chú trọng hơn tới phát triển chiều sâu bên cạnh phát triển chiều rộng, đặc biệt là đầu tư cho khoa học công nghệ. Trong nội dung bảo vệ và cải thiện môi trường sẽ lấy chất lượng sống của người dân là trọng tâm. Tăng trưởng kinh tế gắn với sử dụng tiết kiệm năng lượng, nguyên vật liệu, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, các vật liệu, nguyên liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh công tác áp dụng sản xuất sạch hơn trong mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đồng thời sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn lực tài nguyên của địa phương.

- Đánh giá những tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số

141/KH-UBND ngày 29/12/2017 về việc triển khai thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 với những nội dung như: phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí triển khai kế hoạch, gửi Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt, đồng gửi Sở Tài chính để tham mưu trình UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh bố trí dự toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và khả năng cân đối ngân sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giai đoạn năm 2020 thực hiện các nội dung sau

- Tập trung hoàn tất các công việc liên quan đến việc ban hành các văn bản cần thiết để thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh.

- Quán triệt về sự cần thiết và lợi ích của việc thực hiện Hiệp định EVFTA trong toàn bộ các sở, ban, ngành của tỉnh và yêu cầu xây dựng kế hoạch riêng của ngành, lĩnh vực đang quản lý của mình trong việc triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền có hệ thống, bài bản về Hiệp định EVFTA ở các cấp độ khác nhau, đặc biệt lưu ý các nội dung có tính chuyên sâu, mang tính cấp thiết với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân, hạn chế các hoạt động tuyên truyền khái quát chung chung.

- Xúc tiến thương mại, quảng bá, tìm kiếm thị trường, kết nối cung cầu.

2. Giai đoạn 2 (từ năm 2021 - 2025) thực hiện các nội dung sau

- Tiếp tục phổ biến về Hiệp định EVFTA, tập huấn nâng cao nghiệp vụ và công tác xúc tiến thương mại quảng bá, tìm kiếm thị trường, kết nối cung cầu.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc sửa đổi, ban hành các văn bản để thực hiện Hiệp định EVFTA.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp các ngành hàng trong tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực mà tỉnh có thế mạnh.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong ngành kỹ thuật – công nghệ.

3. Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở những nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, tổ chức triển khai nghiêm túc. Định kỳ **trước ngày 30 tháng 11 hàng năm** gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương.

4. Giao Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương) xem xét, quyết định.

(Chi tiết nhiệm vụ và phân công thực hiện theo Phụ lục đính kèm)

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Khánh



Phụ lục
MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH EVFTA
(Kèm theo Kế hoạch số 129 /KH-UBND ngày 22/9 /2020 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU			
1.1	- Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức hội nghị quán triệt về Hiệp định EVFTA cho các cán bộ làm việc tại các Sở, ban, ngành trong tỉnh; tổ chức các hội thảo, khóa tập huấn chuyên sâu về Hiệp định EVFTA cho các cơ quan quản lý, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; - Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA; - Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU. - Phát hành các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về EVFTA	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm
1.2	- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cùng các đoàn lãnh đạo đi các chương trình xúc tiến thương mại – đầu tư, tìm hiểu thị trường,	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có	Hàng năm



	quảng bá sản phẩm tại các nước EU. - Thường xuyên thông báo đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường.		liên quan	
1.3	- Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí để bảo đảm thực hiện các mục tiêu tuyên truyền đã đặt ra thông qua việc cung cấp tài liệu tuyên truyền về Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA). - Phối hợp tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về EVFTA và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia EVFTA. - Tiếp tục triển khai xuất bản Bản tin Thông tin đối ngoại trong đó có nhiều tin, bài tuyên truyền về Hiệp định EVFTA.	Sở Thông tin & Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
1.4	Đẩy mạnh đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, quảng bá, phổ biến các thông tin Hiệp định EVFTA tới cộng đồng doanh nghiệp và người dân thông qua các ấn phẩm, Cổng thông tin	Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tỉnh, VCCI	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm



	xúc tiến đầu tư của tỉnh, sự kiện xúc tiến, kênh thông tin khác			
1.5	- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về lao động góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật lao động của người sử dụng và người lao động nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong các doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các cam kết, nghĩa vụ khi tham gia Hiệp định EVFTA. - Tăng cường công tác truyền thông bằng các hình thức đa dạng phong phú đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh về Hiệp định EVFTA.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
1.6	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình, các bài viết tuyên truyền về Hiệp định EVFTA.	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Xây dựng pháp luật, thể chế			
2.1	- Tổ chức thực hiện rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành, có nội dung liên quan đến Hiệp định EVFTA. Qua đó, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm	Sở Tư pháp, Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm



	pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA. - Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định EVFTA, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.			
2.2	- Kịp thời cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, phục vụ kịp thời các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. - Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và đề nghị xây dựng các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh để phù hợp với những yêu cầu của các FTA mà Việt Nam đã ký kết. Kịp thời phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp lý, thủ tục hành chính liên quan đến công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tại địa phương.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
3.1	- Đánh giá những tác động của hiệp định EVFTA đến vấn đề kinh tế, xã hội, đầu tư,	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có	2020, hàng năm



	lao động, môi trường... - Tổ chức chương trình làm việc với Hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp trong tỉnh để khuyến khích hoạt động xuất khẩu sang các nước EU, xác định các giải pháp cần triển khai để sớm tận dụng cơ hội từ Hiệp định EVFTA	tư	liên quan	
3.2	- Tổ chức các cuộc trao đổi, diễn đàn xúc tiến thương mại, tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp trong tỉnh, trên phạm vi cả nước và nước ngoài để hình thành phát triển chuỗi cung ứng, trao đổi công nghệ, kinh nghiệm tiếp cận thị trường EU - Xây dựng, triển khai đổi mới các chương trình xúc tiến thương mại theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thúc đẩy các chương trình xúc tiến chuyên ngành theo các sản phẩm thế mạnh vào thị trường các nước đạt thỏa thuận của Hiệp định.	Sở Công Thương; Sở Ngoại vụ; TTXTĐT	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm
3.3	- Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các ngành khoa học, kỹ thuật, công nghệ, xuất nhập khẩu, logistics, dệt may, giày da, lắp ráp, nông lâm thủy sản... - Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật ở các cấp trình độ, đào tạo các	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm



	nghe đạt tiêu chuẩn quốc tế, quốc gia để đáp ứng yêu cầu nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.			
3.4	- Đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật khi tham gia vào EVFTA cho các cán bộ quản lý của ngành, các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp chế biến nông sản xuất khẩu. - Tổ chức lại sản xuất theo hướng chuỗi giá trị, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước. - Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm
3.5	Đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học – công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020, hàng năm
3.6	Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình thanh khoản của các TCTD, diễn biến thị trường tiền tệ, ngoại hối đảm bảo an toàn, thông suốt hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh. Tích cực đẩy mạnh hợp tác và phát triển các dịch vụ ngân hàng quốc tế. Tiếp tục thực hiện tốt	Ngân hàng Nhà nước VN Chi nhánh BR-VT	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm



	Chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp, kết nối cung – cầu, hỗ trợ giải quyết vốn cho sản xuất kinh doanh.			
3.7	Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, chỉ số PCI, nhất là các chỉ số thành phần còn thấp, trọng tâm là trong các lĩnh vực: quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
3.8	Hỗ trợ, khai thác, áp dụng sang chế/ giải pháp hữu ích vào thực tiễn; Hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề mang địa danh của tỉnh; Hỗ trợ phát triển sở hữu trí tuệ cho nhãn hiệu tập thể đã được bảo hộ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp			
4.1	- Tổ chức triển khai, tuyên truyền kịp thời các quy định của pháp luật về lao động, nhất là Bộ Luật lao động sửa đổi năm 2019. - Rà soát các VBQPPL, cơ chế chính sách về các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Quản lý các KCN	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên



	ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.			
4.2	- Tập huấn, bồi dưỡng, thông tin về Luật Công đoàn đối với các tổ chức công đoàn, các tổ chức của người lao động tại cơ sở của các doanh nghiệp. - Tham mưu triển khai các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức Công đoàn.	Liên đoàn lao động tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			
5.1	- Triển khai chính sách của Trung ương về các giải pháp thực hiện chính sách xã hội giúp đỡ, chuyển đổi nghề cho người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh. - Thường xuyên đánh giá tác động của EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và kiến nghị các biện pháp phù hợp.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
5.2	- Triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học và các quy định pháp luật có liên quan tới bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học. Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt quy định về quản lý loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại;	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên



	tăng cường kiểm soát việc buôn bán tiêu thụ các loài động vật hoang dã nguy cấp. - Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. - Triển khai quyết liệt các biện pháp để nâng cao hiệu lực hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững. - Tham mưu chính sách đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác bảo vệ môi trường.			
--	---	--	--	--